TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 843/2021/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 17 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 1934/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Hồng Hà**, sinh năm 1989

Bị đơn: Ông **Phạm Quốc Hiệu**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/11/2021, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1934/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Hồng Hà**, sinh năm 1989

Bị đơn: Ông **Phạm Quốc Hiệu**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ vợ chồng:*** Bà Phan Thị Hồng Hà và ông Phạm Quốc Hiệu thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển 01, ngày 05/3/2008 do UBND Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ông Phạm Quốc Hiệu và bà Phan Thị Hồng Hà hết hiệu lực kể từ ngày 17/11/2021.

- Về con chung: Bà Phan Thị Hồng Hà và ông Phạm Quốc Hiệu có 01 người con chung tên Phạm Ngọc Bảo Tùng, sinh ngày 28/7/2009. Ông bà thống nhất bà Hà là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Tùng.

Ông Phạm Quốc Hiệu được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Bà Phan Thị Hồng Hà và ông Phạm Quốc Hiệu thống nhất, ông Hiệu có nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi trẻ Tùng cho bà Hà mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi trẻ Tùng tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2021.

Kể từ ngày bà Hà có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hiệu chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Hiệu còn phải trả cho bà Hà số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Hồng Hà và ông Phạm Quốc Hiệu tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phan Thị Hồng Hà và ông Phạm Quốc Hiệu không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành không có giá nghạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Hà, ông Hiệu mỗi người nôp một nửa, nHiệu bà Hà tự nguyện nộp toàn bộ và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Hà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0088784 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cấn trừ bà Hà được hoàn lại số tiền 2.350.000đ theo biên lai thu trên.

Án phí cấp dưỡng việc nuôi con là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Hiệu có nghĩa vụ nộp toàn bộ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận*:*
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND P.12, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP…

THẨM PHÁN